

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NP
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2018/HS-ST
Ngày 06 -8-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NP, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vàng Thị Dưa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thùng Văn Liên và ông Trần Văn Vũ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lò Văn Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Lê Thành Công - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên; Tòa án nhân dân huyện NP mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2018/TLST-HS ngày 10/7/2018.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2018/QĐXXST-HS ngày 24/7/2018 đối với bị cáo.

Giàng Thị S Sinh năm: 1961 tại huyện M – Yên Bái; Nơi cư trú: Bản K xã NB, huyện NP, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Giàng Chá D (đã chết) và con bà: Mùa Thị M (đã chết); Bị cáo có chồng là Mùa Khua A (đã chết) và có 11 người con; Tiền sự, tiền án: Không;

Nhân thân: Năm 2002 bị Tòa án nhân dân huyện ML, nay là huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên xử phạt 30 tháng tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/3/2018 tại Công an huyện NP cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người phiên dịch: Anh Vàng A Pháng sinh năm 1991

Địa chỉ: Trung tâm huyện NP, tỉnh Điện Biên (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 20 phút ngày 31/3/2018 Giàng Thị S mang theo số tiền 100.000đ và 01 chiếc điện thoại di động một mình đi bộ từ bản K xã NB, huyện NP đi lên khu vực biên giới Việt –Lào với mục đích tìm mua ma túy về trả công cho thầy cúng và bán lẻ kiếm lời. Khi S đến mốc 51 biên giới Việt Nam - Lào

thuộc bản K xã NB thì gặp 02 người đàn ông dân tộc Mông, S không biết tên tuổi và địa chỉ của 02 người đó ở đâu. Khi gặp S hỏi 02 người đàn ông là có thuốc phiện bán không. Một trong hai người đó trả lời là có, rồi hỏi S muốn mua bao nhiêu tiền. S trả lời là mua 100.000đ, rồi S lấy 100.000đ đưa cho một người đàn ông và người kia đưa cho S 01 gói thuốc phiện được gói bằng ni lông màu trắng. S cầm lấy và hỏi hai người đó có lấy điện thoại không, nếu lấy thì S lấy điện thoại đổi thuốc phiện, hai người đó đồng ý. S lấy chiếc điện thoại đưa cho hai người đó, rồi một trong hai người đó cầm lấy điện thoại và đưa cho S 01 gói thuốc phiện được gói bằng giấy ni lông màu xanh. S cầm lấy thuốc phiện rồi hai người đó đưa thêm cho S 22 viên ma túy ma túy tổng hợp được gói trong giấy ni lông trong suốt. Sau đó S lấy 03 gói ma túy gói lại trong một chiếc áo phông màu xanh buộc lại treo vào bên hông phải rồi đi về nhà. Còn hai người đàn ông đó đi đâu thì S không biết. Khi Giàng Thị S về đến khu vực bản K, xã NB thì gặp tổ công tác Đoàn biên phòng NB đang làm nhiệm vụ đã phát hiện và bắt quả tang đối với Giàng Thị S, thu giữ toàn bộ vật chứng vụ án.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định ngày 02/4/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NP xác định: Vật chứng thu giữ của Giàng Thị S, tổng 02 gói thuốc phiện có khối lượng là 54,5 gam, 22 viên nén màu hồng có khối lượng 2,06 gam.

Bản kết luận giám định số: 394/GĐ-PC54, ngày 17/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- *Mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Giàng Thị S là chất ma túy: Loại Metamphetamine. Khối lượng ma túy tổng hợp thu giữ của Giàng Thị S là 2,06 gam*

- *Mẫu chất dẻo màu nâu đen trích ra từ vật chứng thu giữ của Giàng Thị S gửi giám định là chất ma túy: Loại thuốc phiện. Khối lượng vật chứng thu giữ của Giàng Thị S là 54,5 gam.*

Cáo trạng số: 25/CT-VKSNP ngày 09/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên truy tố bị can Giàng Thị S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251 và điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Giàng Thị S từ 30 tháng đến 36 tháng tù; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS, tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng của vụ án là thuốc phiện và Metamphetamine. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí HSST theo quy định của pháp luật đối với bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo Giàng Thị S nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NP, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Giàng Thị S khai nhận hành vi phạm tội của mình là mua ma túy để sử dụng phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Giàng Thị S phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251/BLHS.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý đặc biệt các chất ma túy của Nhà nước, mặt khác hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội địa phương. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, để có ma túy sử dụng bị cáo đã mua ma túy tàng trữ sử dụng, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo Giàng Thị S đã và đang đi ngược lại với chủ trương của Đảng, Nhà nước ta trong việc cấm trồng, sử dụng, mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy. Bị cáo đã trực tiếp tiếp tay cho những kẻ buôn bán các chất ma túy. Vậy hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giữ vững kỷ cương của pháp luật góp phần đẩy lùi tội phạm ma túy trong xã hội và làm gương răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong nhân dân.

[4] Về nhân thân bị cáo: Giàng Thị S sinh ra trong gia đình lao động nhưng không được đi học, nhận thức pháp luật hạn chế nên bị cáo đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy về trả công cho thầy cúng và bán lẻ kiếm lời.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Song cần xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Trong hồ sơ vụ án Giàng Thị S khai nhận đã mua ma túy của hai người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ của người đó ở đâu nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện NP không đủ căn cứ để điều tra làm rõ, xử lý theo quy định.

[6] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 5 Điều 251/BLHS xét thấy bị cáo Giàng Thị S là người nghiện ma túy, hoàn cảnh gia đình khó khăn không có khả năng thi hành nên được miễn hình phạt bổ sung.

[7] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS; Tuyên tịch thu tiêu huỷ số thuốc phiện và Methamphetamine.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 136/BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14; Xét thấy bị cáo Giàng Thị S là đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ nên HĐXX miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Giàng Thị S phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 251/BLHS: Xử phạt bị cáo Giàng Thị S 30 (Ba mươi) tháng tù, kể từ ngày bị bắt: 31/3/2018.

[2] Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS: Tuyên tịch thu tiêu huỷ 47,5 gam thuốc phiện (Sau khi đã trừ mẫu gửi giám định, không hoàn lại) và 1,88 gam Methamphetamine (Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/7/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện NP).

[3] Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14; Bị cáo Giàng Thị S được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo Giàng Thị S biết được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- VKSND huyện NP;
- CQĐT Công an huyện NP;
- Nhà tạm giữ Công an huyện NP;
- THAHS huyện NP;
- Phòng KTNV và THA Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện NP;
- PC 81 CA tỉnh Điện Biên;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án; HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

